

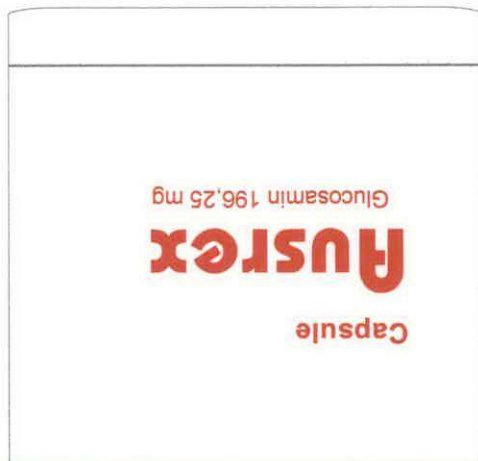
MẪU NHÃN AUSREX DỰ KIẾN

<https://trungtamthuoc.com/>

1. NHÃN VÍ 10 VIÊN



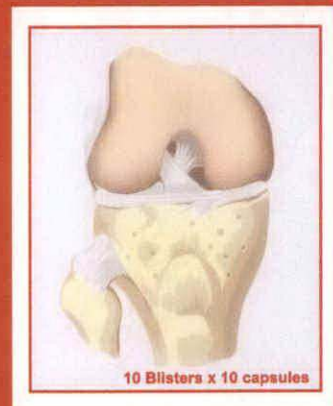
2. NHÃN HỘP 10 VÍ



Capsule

Ausrex

Glucosamin 196,25 mg



QUANG BINH PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY
46 Huu Nghi Road - Dong Hoi City - Quang Binh province - Viet Nam

Capsule

Ausrex

Thành phần:

Mỗi viên nang chứa:
Glucosamine sulfat natri clorid.....314,1 mg
(Tương đương với Glucosamin 196,25 mg)

Chỉ định:

Giảm triệu chứng của viêm khớp gối nhẹ và trung bình.

Liều dùng, cách dùng, đường dùng:

Dùng cho người trên 18 tuổi: Uống 1250mg - 1500 mg glucosamin/ ngày (các dạng muối của glucosamin được qui đổi tương ứng với glucosamin), chia 3 lần. Có thể dùng đơn độc hoặc phối hợp chondroitin 1200mg/ ngày.

Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2-3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị

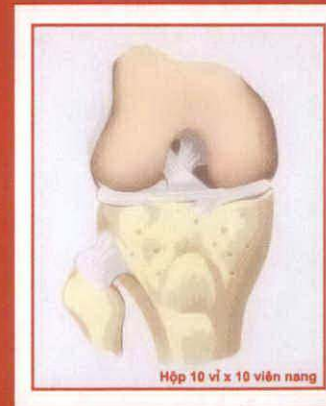
Chống chỉ định:

Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.

Viên nang

Ausrex

Glucosamin 196,25 mg



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH
46 HUU NGHI - TP ĐÔNG HỒI - QUẢNG BÌNH - VIỆT NAM

Viên nang

Ausrex

Bảo quản: Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

ĐỂ XA TẤM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI DÙNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN
XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC

SĐK:

Tiêu chuẩn: TCCS



Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Austrex

Capsule

Ausrex

Glucosamin 196,25 mg



Thành phần:

Mỗi viên nang chứa:

Glucosamine sulfat natri clorid.....	314,1 mg
--------------------------------------	----------

(Tương đương với Glucosamin 196,25 mg)

Chỉ định: Giảm triệu chứng của viêm khớp gối nhẹ và trung bình.

Liều dùng, cách dùng, đường dùng:

Dùng cho người trên 18 tuổi: Uống 1250

Được qui đổi tương ứng với glucosamin), chia 3 lần.

Có thể dùng đặt độc hoặc phối hợp chondroitin 1200mg/ ngày hoặc qui tương ứng với glucosamin), chỉ 3 lần.

Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 6 tháng đầu tiên hoặc phối hợp chondroitin 1200mg/ ngày.

Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2-3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.

Chống chỉ định: Phụ nữ có thai, phụ nữ

hiệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị,

Viên nang

Ausrex

Glucosamin 196,25 mg



Bảo quản: Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

and a further view of the

ĐỂ XA TAY CỦA TRẺ EM,
CÙNG LỖ HƯỚNG NẮM TRƯỚC VÀ HƯỚNG

KỶ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI ĐI
NẾU CẦN THIẾT TẠNG TIN

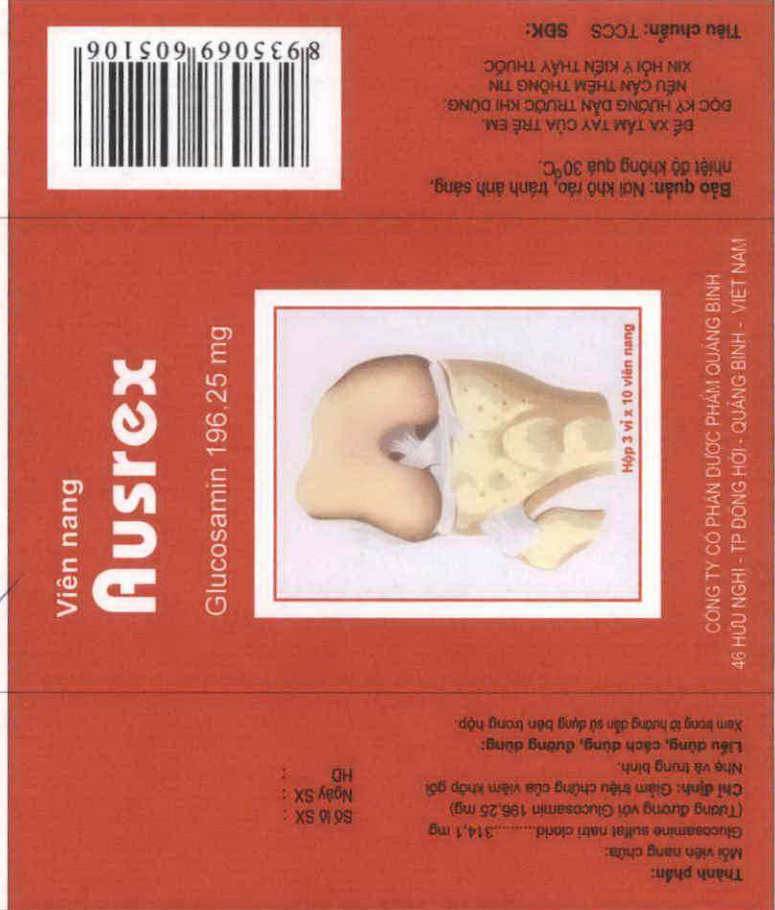
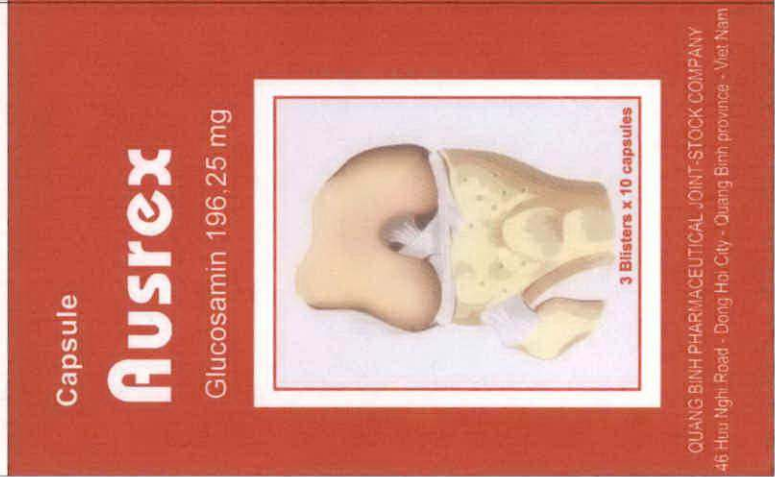
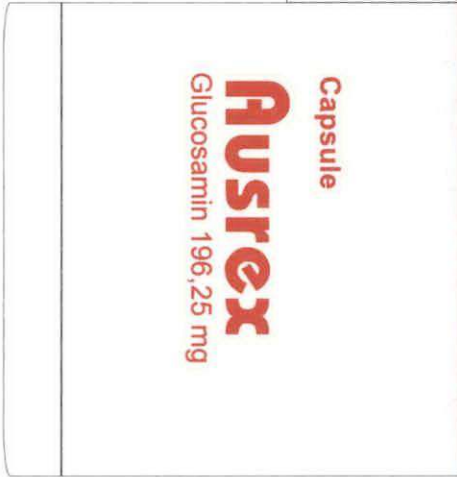
NEU CẦN THÊM THÔNG TIN
XUẤT HIỆN Ý KIẾN TUYẾN TRỰC

Số họ SX :
Ngày SX :
HD :

SĐK:
Tiêu chuẩn: TCCS



4. NHÃN HỘP 3 VỈ AUSREX



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nang AUSREX

Thành phần: Cho 1 viên nang cứng:

STT	Thành phần (INN)	Hàm lượng
1	Glucosamin sulfat natri clorid tương đương với Glucosamin 196,25 mg	314,10 mg
2	Avicel	116,57 mg
3	Lactose	55,53 mg
4	PVP	5 mg
5	Mg stearat	5 mg
6	Sodium starch glycolat	5 mg

Dạng bào chế của thuốc: Viên nang cứng

Quy cách đóng gói: Hộp 3,6, 10 vỉ x 10 viên.

Chỉ định:

Giảm triệu chứng của viêm khớp gối nhẹ và trung bình.

Liều dùng, cách dùng, đường dùng:

Dùng cho người trên 18 tuổi: Uống 1250mg- 1500 mg glucosamin/ ngày (các dạng muối của glucosamin được qui đổi tương ứng với glucosamin), chia 3 lần. Có thể dùng đơn độc hoặc phối hợp chondroitin 1200mg/ ngày. Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2- 3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị

Chống chỉ định:

Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.

Thận trọng khi dùng thuốc:

Điều trị nên nhắc lại 6 tháng hoặc ngắn hơn tùy thuộc vào tình trạng bệnh nhân. Tác dụng của thuốc có thể bắt đầu sau 1 tuần, vì vậy nếu đau nhiều nên dùng thêm thuốc giảm đau chống viêm trong những ngày đầu.

Tương tác của thuốc với các thuốc khác và các loại tương tác khác:

Kiêng các thức ăn lạnh khi dùng thuốc.

Tác dụng không mong muốn: Hiếm gặp, nhìn chung rất nhẹ, thoáng qua

“Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”.



ulu



Các đặc tính dược lực học :

Glucosamine là một amino-monosaccharide, nguyên liệu để tổng hợp proteoglycan, khi vào trong cơ thể nó kích thích tế bào ở sụn khớp tăng tổng hợp và trùng hợp nên cấu trúc proteoglycan bình thường. Kết quả của quá trình trùng hợp là muco-polysaccharide, thành phần cơ bản cấu tạo nên đầu sụn khớp. Glucosamine sulfate đồng thời ức chế các enzym phá hủy sụn khớp như collagenase, phospholinase A2 và giảm các gốc tự do superoxide phá hủy các tế bào sinh sụn. Glucosamine còn kích thích sinh sản mô liên kết của xương, giảm quá trình mất calci của xương.

Do glucosamine làm tăng sản xuất chất nhầy dịch khớp nên tăng độ nhớt, tăng khả năng bôi trơn của dịch khớp. Vì thế glucosamine không những giảm triệu chứng của thoái khớp (đau, khó vận động) mà còn ngăn chặn quá trình thoái hóa khớp, ngăn chặn bệnh tiến triển. Đó là thuốc tác dụng vào cơ chế bệnh sinh của thoái khớp, điều trị các bệnh thoái hóa xương khớp cả cấp và mãn tính, có đau hay không có đau, cải thiện chức năng khớp và ngăn chặn bệnh tiến triển, phục hồi cấu trúc sụn khớp.

Các đặc tính dược động học:

Glucosamine sunfat hấp thu tốt qua đường tiêu hóa.

Quá liều và cách xử trí: Chưa có thông tin.

Điều kiện bảo quản: Để nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30 °C.

Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

“Để thuốc xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ”.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH (QUAPHARCO)

Số 46 đường Hữu Nghị- phường Bắc Lý- TP. Đồng Hới- Tỉnh Quảng Bình

ĐT: 0523 822346 Fax: 0523 820720

Ngày 28 tháng 06 năm 2012

C.TY CP DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

